

NÂNG CAO HIỆU QUẢ VÀ HIỆU LỰC HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

VUONG ĐÌNH HUỆ *

Kiểm toán Nhà nước đã có lịch sử phát triển hàng trăm năm và trở thành bộ phận không thể thiếu được trong hệ thống quyền lực nhà nước của nhiều quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước đã được thành lập và hoạt động trên cơ sở Nghị định số 70/CP, ngày 11-7-1994 của Chính phủ. Sự ra đời của Kiểm toán Nhà nước là một trong những thành tựu đổi mới nền hành chính quốc gia trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy vậy, để đạt được những mục tiêu chiến lược đã đề ra trong việc nâng cao hiệu quả và hiệu lực của Kiểm toán Nhà nước (KTNN), trước mắt vẫn còn nhiều việc phải làm.

LUẬT Kiểm toán Nhà nước (có hiệu lực từ ngày 1-1-2006) đã xác định vị trí của cơ quan Kiểm toán Nhà nước trong lĩnh vực kiểm tra tài chính nhà nước. KTNN là cơ quan chuyên môn về lĩnh vực kiểm tra tài chính nhà nước do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; có chức năng kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động đối với cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước. *Mục đích hoạt động kiểm toán nhà nước là nhằm phục vụ việc kiểm tra, giám sát của Nhà nước trong quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; góp phần thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí, phát hiện và ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước.*

KTNN có nhiệm vụ kiểm toán, cung cấp kết quả kiểm toán phục vụ công tác quản lý, điều hành tài chính - ngân sách của các cơ quan quản lý nhà nước và Chính phủ; cung cấp thông tin

phục vụ Quốc hội giám sát, quyết định dự toán ngân sách nhà nước, phân bổ ngân sách trung ương, quyết định dự án, công trình quan trọng quốc gia và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước. Đồng thời, KTNN cũng cung cấp thông tin giúp Hội đồng nhân dân các cấp trong việc quyết định và giám sát việc thực hiện ngân sách địa phương. KTNN xây dựng kế hoạch kiểm toán hàng năm và báo cáo với Quốc hội, Chính phủ trước khi thực hiện; báo cáo kết quả kiểm toán năm và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra và các cơ quan khác của Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, xử lý những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân đã được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán. Ngoài ra, KTNN còn có nhiệm vụ chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán nội bộ

* GS, TS, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Kiểm toán Nhà nước

của những cơ quan, tổ chức có quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước.

1 - Thực trạng, kết quả hoạt động của KTNN trong 12 năm qua

Từ khi thành lập đến nay, tuy thời gian chưa dài nhưng KTNN đã nhanh chóng xây dựng cơ sở vật chất, tổ chức bộ máy, tuyển dụng và đào tạo cán bộ, kiểm toán viên; từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động kiểm toán; thực hiện tốt kế hoạch kiểm toán hàng năm và các nhiệm vụ kiểm toán đột xuất khác theo yêu cầu của Chính phủ và Quốc hội. KTNN đã thực hiện kiểm toán thường xuyên quyết toán ngân sách của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; quyết toán ngân sách các bộ, cơ quan trung ương và báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước (tổng quyết toán) hàng năm; kiểm toán các tổ chức tài chính, tín dụng của Nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các công trình, dự án quan trọng quốc gia, qua đó góp phần quản lý việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực tài chính nhà nước. Cụ thể, tính đến hết năm 2005, KTNN đã kiến nghị tăng thu, giảm chi, ghi thu - ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước, xử lý các khoản tạm thu, tạm giữ, với tổng số tiền hơn 17.675 tỉ đồng; trong đó: tăng thu thuế và các khoản thu khác trên 6.034 tỉ đồng; giảm chi ngân sách nhà nước trên 2.522 tỉ đồng; kiến nghị ghi thu - ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước trên 6.218 tỉ đồng; xử lý các khoản tạm thu, tạm giữ, nợ đọng thuế trên 2.901 tỉ đồng.

Kết quả được ghi nhận trong những năm qua không chỉ là con số tăng thu, tiết kiệm chi cho ngân sách nhà nước, mà còn ở chỗ hoạt động KTNN đã giúp các cơ quan nhà nước chấn chỉnh công tác quản lý tài chính ngân sách; giúp các đơn vị được kiểm toán nhìn nhận và đánh giá đúng đắn thực trạng tình hình tài chính để khắc phục những yếu kém, sơ hở trong quản lý kinh tế và sản xuất, kinh doanh, ngăn ngừa những tiêu cực, lãng phí, thất thoát tiền, tài sản và từng bước hoàn thiện hơn công tác quản lý, bảo đảm sử dụng nguồn lực tài chính quốc gia hiệu quả hơn.

KTNN cũng đã cung cấp những thông tin xác thực về tình hình quản lý và điều hành ngân sách cùng nhiều kiến nghị với Chính phủ, Quốc hội sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chế độ tài chính có những sơ hở hoặc không còn phù hợp với thực tế; góp phần tăng cường hiệu lực quản lý, minh bạch và lành mạnh nền tài chính quốc gia.

Mặc dù đã có những bước phát triển quan trọng và đóng góp tích cực vào việc tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý và sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước, minh bạch hóa nền tài chính quốc gia, song trước yêu cầu ngày càng cao, nhất là trong điều kiện thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, Chống lãng phí, hoạt động kiểm toán nhà nước vẫn còn nhiều hạn chế cần phải khắc phục, thể hiện trên một số điểm chủ yếu sau:

Thứ nhất, quy mô hoạt động kiểm toán của KTNN còn rất hạn chế so với yêu cầu phải được kiểm toán hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước là rất lớn, nhất là lĩnh vực kiểm toán ngân sách. Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước (tổng quyết toán), báo cáo quyết toán ngân sách địa phương phải được kiểm toán trước khi Quốc hội, Hội đồng nhân dân phê chuẩn; báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước cũng đều phải được kiểm toán. Thực tế, các đơn vị được kiểm toán hàng năm tuy đã tăng dần, nhưng mới chỉ chiếm tỷ lệ khiêm tốn trong tổng số các đối tượng thuộc phạm vi kiểm toán của KTNN. Đây là khó khăn không thể khắc phục ngay được mà cần có thời gian để KTNN xây dựng lực lượng cũng như cơ sở vật chất.

Thứ hai, chất lượng kiểm toán còn hạn chế, đa số các kiểm toán viên mới chú trọng xác định độ tin cậy của số liệu; việc phân tích tổng hợp về các mặt hoạt động của đơn vị được kiểm toán, từ đó làm cơ sở hình thành ý kiến đánh giá, nhận xét và kiến nghị chưa ngang tầm với hoạt động của cơ quan KTNN. Các phát hiện nhìn chung

còn mang tính đơn lẻ, nghiệp vụ đơn thuần, chưa đi sâu, tập trung những vấn đề lớn để làm cơ sở kiến nghị những vấn đề có tính vĩ mô giúp Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan chức năng của Nhà nước hoàn thiện cơ chế, chính sách, quản lý tốt hơn nguồn lực quốc gia.

Thứ ba, tính đấu tranh và hiệu lực của hoạt động kiểm toán chưa cao, nhiều phát hiện chưa được kiến nghị xử lý kiên quyết. Trong thời gian qua chưa đưa ra được nhiều những vụ việc điển hình để xử lý nghiêm minh các sai phạm trong công tác quản lý. Các kiến nghị kiểm toán đôi lúc còn né tránh, chung chung, không xác định rõ trách nhiệm và đưa ra các giải pháp cụ thể để giúp các cơ quan chức năng xử lý sai phạm được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán. KTNN chưa thực sự phát huy được vai trò là công cụ mạnh của Nhà nước trong kiểm tra, giám sát các nguồn lực tài chính nhà nước và trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

Thứ tư, hiệu lực pháp lý của KTNN chưa cao. Trong những năm qua, bên cạnh những đơn vị thực hiện tương đối tốt vẫn còn nhiều trường hợp không thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kiến nghị của KTNN. Nguyên nhân cơ bản của tình trạng đó, một mặt, là do chưa có chế tài đối với các đơn vị không thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán; mặt khác, do KTNN chưa tổ chức, đánh giá tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị kiểm toán để rút ra những bài học kinh nghiệm trong hoạt động kiểm toán cũng như kiến nghị với các cơ quan chức năng của Nhà nước xử lý các trường hợp không thực hiện các kiến nghị kiểm toán.

Thứ năm, hoạt động kiểm toán chuyên đề chưa được chú trọng đúng mức, vì vậy chưa có điều kiện đi sâu, giải đáp các vấn đề bức xúc, nhức nhối trong dư luận xã hội về những hiện tượng tiêu cực xảy ra trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước, nhất là vấn đề thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản. Hệ thống chuẩn mực kiểm toán nhà nước chưa đầy đủ; các quy trình kiểm toán chưa hoàn chỉnh, đồng bộ; các phương pháp kiểm toán còn đơn giản; hiệu quả công tác giám sát hoạt động

kiểm toán còn thấp, hiện tượng yêu sách, những nhiễu còn xảy ra, chưa được khắc phục triệt để.

Những hạn chế nêu trên đã có những ảnh hưởng nhất định đến chất lượng kiểm toán và uy tín của KTNN trong thời gian qua.

2 - Định hướng đổi mới, phát triển nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động kiểm toán nhà nước

Để phát triển nhanh, bền vững nhằm đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước, KTNN phấn đấu thực hiện mục tiêu phát triển đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 là: *nâng cao năng lực hoạt động, hiệu lực pháp lý, chất lượng và hiệu quả kiểm toán nhà nước như một công cụ mạnh của Nhà nước trong kiểm tra tài chính nhà nước và tài sản nhà nước; phấn đấu đến năm 2015 đưa KTNN Việt Nam đạt trình độ kiểm toán loại khá so với KTNN của các nước tiên tiến trong khu vực, phù hợp với các thông lệ và chuẩn mực kiểm toán quốc tế.*

Định hướng phát triển của KTNN được xác định trên cả 3 mặt: năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động.

- **Về năng lực kiểm toán:** Phát triển KTNN đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ được giao trong kiểm tra tài chính nhà nước và tài sản nhà nước, nhất là kiểm toán hàng năm báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước các cấp, các đơn vị, tổ chức liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Kiểm toán nhà nước. Hoàn thiện tổ chức KTNN chuyên ngành ở trung ương và KTNN khu vực theo hướng chuyên môn hóa đối tượng kiểm toán theo ngành hẹp; thành lập đủ khoảng từ 12 - 15 KTNN khu vực (mỗi KTNN khu vực đảm nhiệm từ 4 - 5 tỉnh, thành phố). Biên chế dự kiến đến năm 2010 khoảng từ 1.200 - 1.350 người; xây dựng đội ngũ kiểm toán viên "vừa hồng, vừa chuyên", có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông về nghiệp vụ chuyên môn, trong đó có một số chuyên gia đạt trình độ khá của khu

vực, có khả năng hội nhập tích cực với KTNN các nước trên thế giới.

- **Về hiệu lực kiểm toán:** Thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước để khẳng định vị trí, vai trò của KTNN trong hệ thống các cơ quan thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước. Cung cấp, báo cáo kịp thời kết quả kiểm toán cho Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và các cấp chính quyền được kiểm toán. Tổ chức thực hiện công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của KTNN theo quy định của pháp luật.

- **Về hiệu quả kiểm toán:** Không ngừng nâng cao chất lượng công tác kiểm toán, sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả các nguồn lực trong tổ chức và hoạt động kiểm toán nhà nước; nâng cao chất lượng công tác phân tích, tổng hợp kết quả kiểm toán. Từng bước tin học hóa các hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động kiểm toán nhà nước; áp dụng các phương pháp và công nghệ hiện đại vào công tác kiểm toán.

Để đạt được các mục tiêu và định hướng phát triển nói trên, KTNN đang tích cực triển khai xây dựng Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2006 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, với những lộ trình, bước đi và giải pháp cụ thể. Những nội dung chủ yếu của lộ trình phát triển KTNN trong thời gian tới là:

Một là, đa dạng hóa các loại hình kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước. Trong những năm tới vẫn dành trọng điểm cho công tác kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán tuân thủ. Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính, quyết tâm đạt được mục tiêu xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo tài chính, cung cấp dữ liệu tin cậy cho Chính phủ trong công tác điều hành, Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trong xem xét, phê chuẩn quyết toán ngân sách và công tác giám sát; phải có trách nhiệm hơn đối với công tác kiểm toán tuân thủ, phát hiện kịp thời, chỉ rõ các sai phạm, địa chỉ sai phạm, xác định rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân, cương quyết kiến nghị xử lý mọi

hành vi vi phạm pháp luật; *tiếp tục từng bước công tác kiểm toán hoạt động tiền tài tập trung nhiều hơn cho loại hình kiểm toán này khi nền kinh tế ngày càng phát triển theo chiều sâu, chất lượng tăng trưởng ngày càng được chú trọng để kiểm tra, đánh giá tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả trong quản lý ngân sách, tiền và tài sản nhà nước.*

Hai là, tiêu chuẩn hóa, chính quy hóa và chuyên nghiệp hóa để nâng cao chất lượng công tác kiểm toán. Là một cơ quan chuyên môn, KTNN phải thực hiện kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng, ban hành và áp dụng hệ thống chuẩn mực, quy trình kiểm toán, quy chế, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ, hồ sơ kiểm toán để chuyên nghiệp hóa các hoạt động của mình, khắc phục cách nghĩ và cách làm tùy tiện, chủ quan theo kinh nghiệm; tạo dựng niềm tin cho công chúng và xã hội đối với hoạt động kiểm toán và kết quả kiểm toán. Trong vòng 5 năm tới phải hoàn thành xây dựng, ban hành toàn bộ hệ thống chuẩn mực kiểm toán và các quy trình kiểm toán chủ yếu; cải tiến căn bản hồ sơ kiểm toán theo hướng đơn giản, dễ sử dụng, thiết thực và phù hợp với chuẩn mực quốc tế cũng như thực tiễn Việt Nam. Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn và tổ chức xét chọn, khen thưởng hàng năm cho các cuộc kiểm toán đạt "chất lượng Vàng", tôn vinh các kiểm toán viên mẫu mực, xuất sắc và dũng cảm đấu tranh chống tiêu cực, các công chức tận tụy, có nhiều công lao, sáng kiến. Đồng thời, có giải pháp để trong sạch hóa đội ngũ, nhất là các kiểm toán viên; không bố trí, đình chỉ công tác kiểm toán đối với các cán bộ, kiểm toán viên vi phạm quy chế và đạo đức nghề nghiệp; sàng lọc và đưa ra khỏi ngành những cán bộ, kiểm toán viên vi phạm pháp luật nghiêm trọng làm tổn hại uy tín của ngành theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước, quy chế của ngành về công tác cán bộ.

Ba là, minh bạch hóa và công khai hóa hoạt động kiểm toán, từ khâu xây dựng kế hoạch, ra quyết định kiểm toán hoặc thời kiểm toán, tổ chức thực hiện kiểm toán, lập báo cáo kiểm toán; kết luận và kiến nghị kiểm toán theo quy định của pháp luật. Thực hiện mọi biện pháp

cần thiết để bảo đảm tính độc lập cho kiểm toán viên và các cấp trong việc thực thi trách nhiệm, kể cả việc bảo lưu kết quả kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, Viện Kiểm sát và báo chí trong công tác kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước và Luật Phòng, chống tham nhũng.

Bốn là, tăng cường phân công, phân cấp cho các đơn vị tham mưu và các KTNN chuyên ngành, khu vực trong công tác kiểm toán. Phân cấp quản lý phải thực hiện theo nguyên tắc gắn chế độ trách nhiệm với quyền hạn được giao theo từng chức trách quản lý và nhiệm vụ cụ thể, tránh chung chung, đùn đẩy khi cần xem xét và quy kết trách nhiệm.

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên. Chú trọng tự kiểm soát của các KTNN chuyên ngành và khu vực theo chức trách, nhiệm vụ của kiểm toán trưởng, trưởng, phó đoàn kiểm toán, tổ trưởng tổ kiểm toán. Tăng cường kiểm tra theo chức năng và kế hoạch hằng năm của các đơn vị kiểm soát chất lượng kiểm toán chuyên trách và tổ chức cán bộ; khi cần thiết có thể thành lập các tổ công tác liên vụ để kiểm tra, xử lý các sai phạm của cán bộ, công chức và người lao động, nhất là đối với kiểm toán viên.

Sáu là, hiện đại hóa tổ chức và hoạt động kiểm toán. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ và phương pháp kiểm toán tiên tiến vào hoạt động của KTNN. Chú trọng các phương pháp kiểm toán ngoài chứng từ, kiểm toán tại hiện trường và giải trình của các nhà quản lý. Thực hiện kiểm toán tại trụ sở cơ quan KTNN chuyên ngành và khu vực đối với các cuộc kiểm toán có điều kiện và có khả năng thực thi. Xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin trợ giúp hoạt động kiểm toán, tăng cường các phương tiện, thiết bị thiết yếu cho công tác kiểm toán để nâng cao chất lượng và hiệu quả kiểm toán.

Bảy là, xác định công tác tổ chức và cán bộ có tầm quan trọng trong việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan KTNN. Bởi vậy,

phải thường xuyên xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan và trong công tác kiểm toán; có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với từng chức danh; có tinh thần đoàn kết, hợp tác vì công việc chung, ý thức tổ chức, kỷ luật cao và phong cách làm việc tận tụy, khoa học, tôn trọng tập thể, gắn bó với quần chúng; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đội ngũ cán bộ phải đồng bộ, có tính kế thừa và phát triển, có số lượng và cơ cấu hợp lý (nhất là cấp phó ở các KTNN chuyên ngành và khu vực). Có quy chế tôn vinh những người có công, thu hút người tài; bố trí, sử dụng đúng những người có năng lực; khuyến khích những người năng động, sáng tạo, có sáng kiến, có ý tưởng mới trong công tác. Mở rộng và phát huy dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Mở rộng phân cấp quản lý sao cho thủ trưởng các đơn vị được quyền tham gia vào các khâu của công tác cán bộ theo quy định đi đôi với tăng cường kiểm tra công tác cán bộ. Đổi mới, triển khai đồng bộ các khâu: đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Không bỏ nhiệm, đê bạt những người không đủ tiêu chuẩn, phẩm chất và năng lực; không bỏ nhiệm lại những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, để đơn vị xảy ra tiêu cực, mất đoàn kết kéo dài và nghiêm trọng; độ lượng và khoan dung những người thành thật nhận và sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Có quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng một số chuyên gia ở từng lĩnh vực tiếp cận trình độ khu vực và quốc tế. Tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế với các cơ quan KTNN của các nước trên thế giới, với các tổ chức quốc tế; tích cực và chủ động hội nhập vào các hoạt động của Tổ chức quốc tế các cơ quan Kiểm toán tối cao và Tổ chức các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á; quản lý và sử dụng có hiệu quả các dự án hỗ trợ kỹ thuật của các nước, các tổ chức quốc tế; mở rộng hình thức tuyên truyền, quảng bá về uy tín hoạt động của KTNN Việt Nam trong ý thức của mọi công dân và trên trường quốc tế. □